

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư kNh phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư kNh Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lNh số 294/2022/TLST-HS Ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2022/QĐXXST-HS Ngày 15 tháng 12 năm 2022; quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/HSST-QĐ Ngày 27/12/2022; quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/HSST-QĐ Ngày 12/01/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/HSST-QĐ Ngày 10/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Trương Phú Đ, sinh năm 1991 tại Bình Dương; nơi thường trú: Ấp D, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Phú Th, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1972; vợ Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1991; có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngày 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1978 tại An Giang; nơi thường trú: Ấp C, xã L, huyện R, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Cư xá Hưng Lợi 2, tổ 5, khu phố 7, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1948 và bà Phan Thị Nh (đã chết); vợ Từ Thị T, sinh năm 1982; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngày 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978 tại Trà Vinh; nơi thường trú: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Ch, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1982; có 02 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngày 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Hồ Văn Ng, sinh năm 1974 tại Trà Vinh; nơi thường trú: Ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; có 02 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngày 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Văn G, sinh năm 1994 tại An Gi; nơi thường trú: Ấp L, xã A, huyện M, tỉnh An Gi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngày 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và đến Ngày 07/3/2023 bị bắt tạm giam cho đến nay; có mặt.

6. Trần Thị Út T, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu; nơi thường trú: Ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1958; chồng Nguyễn

Phước Th, sinh năm 1987; có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngđ 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1995 tại Cà Mau; nơi thường trú: Thôn 3, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1969; có chồng Phạm Khánh H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); 03 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Ngày 30/6/2022, thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến Ngđ 10/7/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Bà Đoàn Thị N; bà Lê Thị H1 và ông Lương Văn Ch; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Gi, Hồ Văn Ng, Trần Thị Út T, Nguyễn Thanh H, Trương Phú Đ, Võ Văn S, Nguyễn Văn G, Nguyễn Thị Nh có mối quan hệ quen biết nhau. Trương Phú Đ và Nguyễn Thị Nh sống chung với nhau tại kiot (không có sổ) thuộc đường số 6, Khu dân cư Đ, khu phố Ô, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 20 giờ 30 phút Ngđ 30/6/2022, các bị cáo Trương Phú Đ, Nguyễn Thị Nh, Trần Thị Út T, Võ Văn S và bà Đoàn Thị N cùng nhau uống bia tại kiot của bị cáo Nh. Trong lúc uống bia, Đ rủ S, T đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài binh 6 lá thì S, T đồng ý. Đ kêu Nh đi mua cho Đ 03 bộ bài tây thì Nh đồng ý, Nh đi bộ đến quán tạp hóa (không tên) gần kiot của Nh mua 03 bộ bài tây về đưa cho Đ. Sau đó, Đ, S và T bắt đầu đánh bạc, S là người làm cái, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Một lúc sau, lần lượt Nguyễn Văn Gi, Hồ Văn Ng, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn G đi đến phòng trọ của Nh và cùng vào đánh bạc với Đ, S, T.

Đến 23 giờ 30 phút cùng Ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an thị xã Tân Uyên phối hợp cùng Công an phường Tân Hiệp tuần tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tây 52 lá qua sử dụng, 02 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng và số tiền 3.050.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan

cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh đen của Trương Phú Đ, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xám đen của Nguyễn Thị Nh, số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn Gi, số tiền 1.550.000 đồng của Võ Văn S, số tiền 500.000 đồng của Trần Thị Út T.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

- Nguyễn Văn Gi khai: Mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, Gi thua 100.000 đồng, còn lại 500.000 đồng Gi để tại vị trí ngồi và 1.000.000 đồng Gi để trong người.

- Hồ Văn Ng khai: Mang theo 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, Ng thua 200.000 đồng còn 300.000 đồng Ng để tại vị trí ngồi của Ng.

- Trần Thị Út T khai: Mang theo khoảng 600.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, T không thắng không thua, T để số tiền 100.000 đồng tại vị trí ngồi, còn lại 500.000 đồng T để trong người.

- Nguyễn Thanh H khai: Mang theo khoảng 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, H thua hết số tiền mang theo.

- Trương Phú Đ khai: Đ là người rủ những người khác tham gia đánh bạc, bài tây sử dụng để đánh bạc do Đ kêu Nh đi mua về cho Đ. Quá trình đánh bạc, Đ sử dụng 450.000 đồng. Khi công an bắt quả tang, Đ đánh thua hết 450.000 đồng.

- Nguyễn Văn G khai: Mang theo khoảng 1.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc. Khi công an bắt quả tang, G đánh thắng nhưng không rõ thắng bao nhiêu, toàn bộ số tiền sử dụng đánh bạc và thắng được khi đánh bạc, G rút ra giữa chiếu bạc.

- Võ Văn S khai: Mang theo 1.050.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền mang theo để đánh bạc, khi đánh bạc S là người làm cái. Khi công an bắt quả tang, S thắng số tiền 500.000 đồng, số tiền sử dụng đánh bạc và thắng được khi đánh bạc S cất trong người.

- Nguyễn Thị Nh khai: Nh với Đ sống chung như vợ chồng, kiot NH và Đ ở do Nh thuê. Vào Ngđy 30/6/2022, Đ kêu NH đi mua bài tây cho Đ để đánh bạc thì Nh đồng ý và đi mua 03 bộ bài tây đem về cho Đ và những người khác đánh bạc tại kiot của Nh.

Đối với Võ Văn S hiện nay bỏ trốn, không rõ làm gì, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra và truy nã đối với Võ Văn S, khi nào bắt được xử lý sau.

Cáo trạng số 278/CT-VKSTU Ngy 21 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trương Phú Đ, Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Thanh H, Hồ Văn Ng, Nguyễn Văn G, Trần Thị Út T và Nguyễn Thị Nh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 xử phạt bị cáo Trương Phú Đ từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn Ng từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 35.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Út T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nh từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000 đồng; tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng và 02 bộ chưa sử dụng); trả lại bị cáo

Trương Phú Đ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh đen; trả lại lại bị cáo Nguyễn Thị Nh 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xám đen.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo không có Nh kiến gì trong phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có Nh kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng bà Đoàn Thị N, bà Lê Thị H1 và ông Lương Văn Ch đều vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đồng Nh xét xử vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo khai: Ngy 30/6/2022, tại kiot của bị cáo Nguyễn Thị Nh thuê ở thuộc khu dân cư Phúc Đạt, khu phố Ông Đông, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Trương Phú Đ, Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Thanh H, Hồ Văn Ng, Nguyễn Văn G, Võ Văn S và Trần Thị Út T đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài binh 6 lá. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.100.000 đồng (*sáu triệu một trăm nghìn đồng*). Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ khác. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Nh, tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc với các bị cáo còn lại nhưng đồng Nh cho bị cáo Trương Phú Đ và các bị cáo còn lại sử dụng kiot thuộc quyền quản lý của bị cáo Nh để đánh bạc, đồng thời bị cáo Nh còn giúp sức cho bị cáo Đ trong việc đi mua bộ bài tây về để sử dụng đánh bạc thì bị cáo Nh phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội Đánh bạc. Do đó, Cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà vẫn bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo nhận thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm, trong đó bị cáo Đ là người rủ rê; bị cáo Nh là người giúp sức trong việc mua các bộ bài tây; các bị cáo còn lại phạm tội với vai trò đồng phạm thực hành tích cực.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đ được Ban Thường vụ tỉnh đoàn Bình Dương tặng Giấy giấy khen vì đã có thành tích tiêu biểu trong công tác phòng chống dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh Bình Dương và được tặng Giấy khen trong thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Thanh H, Hồ Văn Ng và Trần Thị Út T là phù hợp. Đối với bị cáo Trương Phú Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi của bị cáo là bột phát nên áp dụng hình phạt tiền là đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Văn G sau khi được thay đổi biện pháp ngăn chặn đã không chấp hành việc triệu tập của Cơ quan tiến hành tố tụng là thể hiện thái độ không ăn năn hối cải và phải bị bắt để tạm giam nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo và trở thành công dân có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Nh với vai trò giúp sức trong việc mua các bộ bài tây và không trực tiếp tham gia đánh bạc nên cần giảm một phần hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 6.100.000 đồng các bị cáo sử dụng đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; 03

bộ bài tây loại 52 lá (trong đó có 01 bộ đã qua sử dụng và 02 bộ chưa sử dụng) là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; trả lại lại bị cáo Trương Phú Đ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh đen; trả lại lại bị cáo Nguyễn Thị Nh 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xám đen.

[10] Đối với Võ Văn S hiện nay bỏ trốn, không rõ làm gì, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra và truy nã đối với Võ Văn S, khi nào bắt được xử lý sau; là phù hợp.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trương Phú Đ, Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Thanh H, Hồ Văn Ng, Nguyễn Văn G, Trần Thị Út T và Nguyễn Thị Nh phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trương Phú Đ 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*).

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Gi 35.000.000 đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*).

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

1.4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Ng 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ Ngày 07/3/2023 (được khấu trừ thời gian tạm giữ từ Ngày 30/6/2022 đến Ngày 10/7/2022).

1.6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Út T 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

1.7. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Nh 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000 đồng (*sáu triệu một trăm nghìn đồng*).

- Tịch thu, tiêu hủy 03 bộ bài tây loại 52 lá (trong đó: 01 bộ đã qua sử dụng và 02 bộ chưa sử dụng);

- Trả lại cho bị cáo Trương Phú Đ 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xanh đen;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nh 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu xám đen;

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng Ngụ 24/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương*).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ngụ 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lNh và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc mỗi bị cáo Trương Phú Đ, Nguyễn Văn Gi, Nguyễn Thanh H, Hồ Văn Ng, Nguyễn Văn G, Trần Thị Út T và Nguyễn Thị Nh phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01) (để thi hành);
- Bị cáo (07)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia tổ tụng (01);
- Lưu: VT, HS (02).

Võ Thị Lê